TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2024/HS-ST
Ngày 31-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hướng
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Chung
Bà Lê Thị Hoa
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Thắm
- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên toà:* Bà Phan Minh Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 28/02/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 23/4/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/QĐST-HS ngày 07/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Quốc B,** sinh năm 1995 tại N, Khánh Hòa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn V, xã X, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan T, sinh năm 1972 và bà: Trương Thị N, sinh năm 1974.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1939
2. Bà Võ Thị T, sinh năm 1964
3. Bà Trần Thị Kim M, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

4. Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Bà A, bà T, bà M ủy quyền cho bà C. Bà C có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn P, xã L, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/5/2023, Phan Quốc B không có giấy phép lái xe, sau khi đã sử dụng bia thì tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 79H1- 817.59 của Nguyễn Trung H điều khiển lưu thông trên QL 26A theo hướng Đắk Lắk – N. Khi đến đoạn Km 06+450 thuộc thôn Đ, xã P, thị xã N thì B phát hiện xe mô tô 79F7-7540 do ông Trần H đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước đang chuyển hướng sang đường. Do không làm chủ tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn, B đã điều khiển xe mô tô 79H1- 817.59 va chạm vào bên trái thân xe 79F7-7540. Hậu quả cả hai xe ngã xuống đường, ông Hòa và B được đưa cấp cứu điều trị tại bệnh viện, sau đó ông H chết cùng ngày 02/5/2023.

Kết luận giám định độc chất số 524/598-599/23/KLGĐĐC-PYQG ngày 18/5/2023 của Phân viện pháp y Quốc gia tại Tp.HCM thì mẫu máu có nhãn ghi "Phan Quốc B" có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 102,96 mg/100 ml.

Kết luận giám định tử thi số 249/23/KLTTHS-PYKH ngày 12/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định nguyên nhân tử vong của ông Trần H sinh năm 1967: Choáng không hồi phục do đa chấn thương.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tại nạn, xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rải nhựa phẳng, rộng 10m90 được chia làm 04 làn đường, mỗi bên rộng 3m65 và 1m80, giữa đường có vạch sơn đứt quãng phân chia 2 chiều đường, có vạch sơn liên tục phân chia làn đường bên ngoài và bên trong. Tiếp giáp với mép mặt đường là lề đường đất, hai bên có cọc tiêu, nhà dân, có biển báo nguy hiểm "Đi chậm."

Xe mô tô 79F7 – 7540 (03) để lại trên mặt đường vết cày dạng đứt quãng (01) từ Tây sang Đông rộng 0m55, đo từ điểm đầu vết (01) đến tâm trục bánh sau xe mô tô (03) là 23m32; điểm đầu vết (01) cách mép mặt đường bên trái là 5m90. Cách điểm đầu vết (01) về hướng Đông 13m70 là điểm đầu vết cày xước dạng đứt quãng do xe mô tô 79H1 – 817.59 (02) để lại chiều hướng từ Tây sang Đông rộng 0m70, điểm đầu vết (02) cách mép đường bên trái là 4m43.

Tại hiện trường xe mô tô 79F7 – 7540 (03) ngã nghiêng sang phải, đầu xe xoay về hướng Đông, đuôi xe xoay về hướng Tây, tâm trục bánh trước và bánh sau cách mép đường nhựa bên trái là 3m47 và 3m95, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 79F7 – 7540 1m33 là vết máu (04) có kích thước 0m60 x 0m40, tâm vết (04) cách mép mặt đường bên trái là 4m95. Cách tâm trục bánh trước xe mô tô 79F7 – 7540 về hướng Đông Bắc 8m00 là tâm trục bánh trước xe mô tô 79H1 – 817.59 (05) nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe xoay hướng Tây Bắc, đuôi xe xoay hướng Đông Nam, tâm trục bánh trước và bánh sau cách mép đường bên trái là 1m và 1m33. Đo từ tâm trục bánh sau xe (05) đến tâm trục bánh trước xe (03) là 8m96. Đo từ điểm đầu vết xước (01) đến biển báo "Đi chậm" về hướng Tây (lề đường bên phải) là 54m. Đo làm chuẩn từ tâm trục bánh trước xe (05) đến trụ điện số 13 về hướng Bắc là 5m75.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến tại nạn giao thông ngày 02/5/2023 thể hiện:

Xe mô tô 79F7 – 7540, đầu tay cầm bên phải có vết mài mòn cao su đen kích thước 3cm x 2cm, cao su tay cầm bên trái bị rơi ra ngoài; cụm đèn tín hiệu báo rẽ trước bên trái bị vỡ kích thước 12cm x 5cm; Giỏ xe bị móp hướng về sau kích thước 25cm x 15cm; Bửng xe bên phải bị nứt vỡ nhựa kích thước 57cm x 21cm; đầu gác chân trước bên phải có vết mài mòn cao su và kim loại kích thước 2cm x 2cm; bửng xe bên trái bị vỡ nhựa kích thước 79cm x 37cm; Khung kim loại giữa thân xe bị đẩy cong về bên phải làm thân xe bị cong.

Xe mô tô 79H1 – 817.59 mảnh nhựa ốp trước đầu xe bị nứt vỡ kích thước 49cm x 38cm; giá đỡ nối từ điểm đầu của bộ phận giảm xóc với trục cổ xe bị gãy kim loại kích thước 5cm x 2cm; thanh kim loại của phanh tay bên phải bị cong hướng về trước, đầu tay cầm bên phải mài mòn; cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải vị vỡ kích thước 17cm x 17cm; cụm đèn báo hướng rẽ phía trước bên phải bị gãy rơi ra ngoài.

- Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-HS ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Phan Quốc B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đề nghị:

+ Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 – 24 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

+ Xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Bị cáo: Không tranh luận.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Không yêu cầu bị cáo bồi thường, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không tranh luận.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 02/5/2023 tại Km 06+450 QL 26A thuộc thôn Đ, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, Phan Quốc B không có giấy phép lái xe, sau khi sử dụng bia đã điều khiển xe mô tô biển số 79H1 – 817.59 không làm chủ tốc độ và đảm B khoảng cách an toàn đã gây tai nạn với xe mô tô 79F7 – 7540 do ông Trần H điều khiển cùng chiều phía trước làm ông Hòa chết.

Hành vi của bị cáo Phan Quốc B đã vi phạm khoản 8, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia; điểm b, c khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự giao thông tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi nguy hiểm khi tham gia giao thông sau khi đã sử dụng rượu, bia và không có giấy phép lái xe, nhưng vì chủ quan, bị cáo đã điều khiển xe không giữ khoảng cách an toàn, không đảm B tốc độ nên đã gây tai nạn làm ông Trần H chết. Tuy nhiên, trong trường hợp này, bị hại cũng có một phần lỗi vì qua đường không đảm B an toàn. Theo biên bản sơ đồ hiện trường thể hiện vị trí va chạm thì xe 79F7 – 7540 nằm ở làn đường của xe ô tô, đồng thời bị cáo điều khiển xe không đảm B tốc độ và khoảng cách nên khi thấy ông H điều khiển qua đường với khoảng cách quá gần, bị cáo đã không xử lý kịp. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đồng thời bị hại cũng có một phần lỗi khi qua đường không quan sát nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về áp dụng hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

[8]. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Xử phạt bị cáo **Phan Quốc B 01 (một) năm 06 (sáu)** tháng tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Quốc B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
-VKSND tx.N;
-VKSND tỉnh Khánh Hòa;
-Chi cục THADS tx.N;
-Cơ quan điều tra tx.N;
-Cơ quan THAHS tx.N;
-Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
-Bị cáo và những người TGTT;
-Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hướng